

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO
VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH BÌNH PHƯỚC

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Tháng 4/2024

Tài liệu tham khảo phục vụ Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh

Số 04/BC-STTTT

Ngày 21/5/2024

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT), Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số (CĐS) tỉnh, gửi báo cáo chuyên đề tham khảo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều phối của Ban Chỉ đạo về CĐS tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương. Cụ thể như sau:



**GÓC CHIA SẺ
KINH NGHIỆM, GIẢI PHÁP**

1. CHUYỂN ĐỔI SỐ - CÂU CHUYỆN CỦA TOÀN XÃ HỘI

Ngày 8/5 vừa qua, lần đầu tiên Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) tỉnh Bình Phước tổ chức hội thảo “Giải pháp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động hội và đời sống của phụ nữ Bình Phước” với quy mô cấp tỉnh, bằng cả 2 hình thức trực tiếp và trực tuyến - một việc làm khá mạnh dạn đối với một tổ chức mà đối tượng quản lý toàn là phụ nữ.

Mạnh dạn là bởi cho đến nay, dẫu khái niệm “CĐS”, “cuộc sống số”, “chính quyền số”, “công dân số”... đã trở nên quen thuộc, nhưng ngay cả những ngành quan trọng với tiềm lực mạnh hơn cả về điều kiện tài chính và nhân sự, lại có hệ thống từ Trung ương đến làng xã, thôn, ấp mà vẫn chưa làm được. Vậy mà Hội LHPN tỉnh lại làm được, lan tỏa CĐS đến với mọi hội viên và phụ nữ không chỉ trong tỉnh. Lời khen này không phải của người viết mà là của ông Nguyễn Thanh Phong, Phó Giám đốc Sở TT&TT tại hội thảo.

Ông Phong cho rằng: Với 189 ngàn hội viên trên tổng số 326.797 phụ nữ toàn tỉnh và 50,3 triệu phụ nữ cả nước, chiếm hơn 50% số dân và cũng chiếm hơn 50% lực lượng lao động, chỉ cần một nửa con số này theo dõi hội thảo và quan tâm đến CĐS đã là thắng lợi rồi.

Theo Ủy ban Quốc gia về CĐS, 2024 là năm “Phát triển kinh tế số với 4 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số”, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế số nền

tăng từ 20-25% và tổng doanh thu lĩnh vực này đạt 40 tỷ USD. Từ đó tạo đà cho các mục tiêu chiến lược năm 2025 đề ra trong Chiến lược quốc gia về phát triển kinh tế số và xã hội số của Việt Nam. Như vậy, đây không còn là câu chuyện của riêng cơ quan chuyên ngành thông tin - truyền thông nữa, mà đã trở thành nhiệm vụ, cũng là quyền lợi của toàn xã hội.

Trong cuộc cách mạng mà cả loài người buộc phải tham gia này, nếu ai đó, ngành, địa phương nào đó

cứ đứng im, không làm gì thì chắc chắn sẽ bị xã hội số đào thải.

CDS đang diễn ra rất mạnh mẽ và mang lại lợi ích rất lớn như: tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại; tiện lợi và dễ dàng tiếp cận thông tin; cải thiện chất lượng dịch vụ công; giao tiếp và kết nối dễ dàng hơn; quản lý tài chính và mua sắm thông minh; đồng thời mở ra nhiều cơ hội kinh doanh xuyên biên giới... Tuy nhiên, khi thực hiện CDS sẽ đi kèm nhiều rủi ro, nhất là nạn tấn công mạng, lừa đảo qua mạng mà cơ quan chủ quản đang rất khó kiểm soát.



Thật khó có thể thống kê đầy đủ số nạn nhân bị lừa đảo qua mạng trong một ngày. Và khi sự cảnh giác của người dân được nâng lên một bước thì mức độ tinh vi của nạn lừa đảo qua mạng cũng tăng lên. Rất nhiều người dù đã cảnh giác vẫn sập bẫy, khi kẻ gian cài mã độc hoặc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tạo ra tiếng nói và hình ảnh khuôn mặt giống hệt người thân, quen của nạn nhân để lừa đảo. Nhiều người vì sợ bị tấn công mạng mà không dám sử

dụng điện thoại thông minh, hoặc không dám ứng dụng các nền tảng số. Nhưng một khi tất cả dữ liệu thông tin cá nhân đã được đồng bộ hóa, như qua cửa an ninh sân bay bằng nhận diện khuôn mặt, thì không ai có thể đứng ngoài cuộc sống số nữa!

Như vậy, lợi ích và rủi ro mà việc thực hiện CDS luôn song hành. Vấn đề đặt ra là làm sao bảo đảm an toàn thông tin (ATT) và bịt được

những lỗ hổng bảo mật mà quá trình sử dụng công nghệ số tạo ra, chứ không phải cự tuyệt nó. Những vấn đề tưởng như rất khó khăn này đã được giải đáp thật dễ hiểu tại hội thảo qua các tham luận rất hữu ích của đại diện Sở TT&TT, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Viettel Bình Phước... Theo đó, việc nâng cao nhận thức về CĐS không phải là vấn đề cao siêu mà nó chỉ nôm na như việc ra khỏi nhà là phải khóa cửa; hay có người lạ vào nhà mình thì phải cảnh giác, thế thôi!

Chúng ta bị lừa là bởi chúng ta không nhận thức đầy đủ về công nghệ số. Như việc bảo mật thông tin, phần lớn phụ nữ vì ngại phải ghi nhớ

nên thường lấy ngày tháng năm sinh, hoặc tên của mình làm mật khẩu cho tài khoản ngân hàng hoặc các ứng dụng số quan trọng khác. Và cũng vì ngại ghi nhớ nên phụ nữ thường lười thay đổi mật khẩu, dù được cảnh báo. Chính những điều này đã tạo nguy cơ cao trong bảo mật thông tin. Bởi thế, trong 98 tiêu chí đầu tiên của CĐS, vấn đề nhận thức được ngành CNTT đặt lên hàng đầu, sau mới đến con người và cuối cùng là công nghệ.

Điều giản đơn nhất cần nhận thức là: Không ai có thể đứng ngoài cuộc cách mạng CĐS. Vì thế, buộc lòng phải thích ứng

2. PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI NGÂN HÀNG SỐ

Thời gian qua, ngành ngân hàng đã chủ động CĐS toàn diện trên các mặt, bao gồm chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế, xây dựng hạ tầng công nghệ, phát triển dịch vụ và bảo đảm an ninh, an toàn cho khách hàng. Ngân hàng Nhà nước khuyến khích các tổ chức tín dụng khi CĐS phải kết nối, hợp tác với các ngành, lĩnh vực khác để hình thành và mở rộng hệ sinh thái số, hướng tới mục tiêu nâng cao tính an toàn, bảo mật trong thanh toán trực tuyến, đáp ứng yêu cầu từ ngày 01/7 tới, toàn bộ giao dịch chuyển khoản hơn 10 triệu đồng sẽ phải xác thực sinh trắc học qua khuôn mặt hoặc vân tay.

Tăng trải nghiệm qua dịch vụ ngân hàng số

Có mặt trên địa bàn tỉnh muộn hơn so với các ngân hàng khác, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) chi nhánh Bình Phước hiện quản lý hơn 150.000 khách hàng trên toàn tỉnh. Những năm gần đây lượng khách hàng tăng vọt, nhất là khách hàng sử dụng ứng dụng (app) và số tài khoản của MB. Vì vậy, các nghiệp vụ ngân hàng cũng được số hóa 100% như tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi có kỳ hạn, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, mở thẻ ngân hàng, ví điện tử, chuyển tiền... CĐS ngân hàng giúp khách hàng tận hưởng các tiện ích thông minh, hiện đại hơn.

Thống kê của MB, lượng khách hàng sử dụng app đã tăng gấp 39 lần trong năm qua, 97% khối lượng giao dịch được thực hiện qua kênh số. CDS tại MB đang giúp khách hàng được phục vụ 24/7, với chi phí tối ưu nhất.

Ngân hàng TMCP Ngoại thương (Vietcombank) chi nhánh Bình Phước sở hữu tệp khách hàng trẻ, ưa chuộng trải nghiệm số mới mẽ với gần 100% giao dịch được thực hiện trên nền tảng số. Thời gian qua, Vietcombank đã đồng hành với tinh thần mạnh CDS, tạo ra các sản phẩm dịch vụ khác biệt để nâng cao trải nghiệm cho khách hàng.

“Chúng tôi luôn có sự thay đổi về giao diện dễ sử dụng, thân thiện với người dùng. Trong đó, cung cấp các dịch vụ thanh toán qua Cổng dịch vụ công quốc gia, thanh toán bằng mã QR, qua thẻ và đẩy mạnh tư vấn khách hàng sử dụng các sản phẩm trực tuyến, dịch vụ ngân hàng điện tử, mở tài khoản online. Sự đồng nhất trong chiến lược phát triển dựa trên nền tảng công nghệ đã giúp khách hàng của Vietcombank không gặp bất cứ trở ngại nào trong giao dịch xuyên suốt đa kênh từ quầy giao dịch tới các kênh số. Vietcombank đầu tư mạnh mẽ vào các công nghệ thanh toán và công nghệ hội thoại tương tác với khách hàng nhằm từng bước nâng cao trải nghiệm khách hàng, gia tăng hiệu quả, chất lượng hoạt động” - ông Nguyễn Tân Phát, Giám đốc Vietcombank chi nhánh Bình Phước khẳng định.

Chuyển tiền hơn 10 triệu đồng phải xác thực sinh trắc học

Thời gian qua, không ít người dân đã bị các đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tiền. Thủ đoạn của các đối tượng này rất tinh vi, tự xưng nhân viên ngân hàng, đại diện cơ quan chức năng để đưa ra các tình huống khiến người dân mất cảnh giác, truy cập vào phần mềm, đường link có mã độc. Sau đó, đối tượng vào tài khoản, thậm chí chiếm quyền kiểm soát điện thoại để lấy tiền trong tài khoản. Vì thế, từ ngày 01/7/2024, chuyển tiền qua tài khoản trực tuyến hoặc nạp tiền vào ví điện tử hơn 10 triệu đồng phải được xác thực sinh trắc học qua khuôn mặt hoặc vân tay. Hiện một số ngân hàng trên địa bàn tỉnh đã chuẩn bị sẵn sàng về hạ tầng để thực hiện quy định này.

Xác định đẩy mạnh CDS là chủ trương lớn, là hướng đi tất yếu để bảo đảm thích ứng với bối cảnh mới, sau thời gian đẩy mạnh CDS ngành ngân hàng, đến nay đã có hơn 87% người trưởng thành có tài khoản thanh toán tại ngân hàng và nhiều ngân hàng đã có hơn 95% số lượng giao dịch được xử lý trên kênh số. Tăng trưởng về số lượng giao dịch thanh toán qua di động và mã QR bình quân qua các năm từ 2017 đến nay đạt hơn 100%/năm. Tuy nhiên, theo thống kê của Ngân hàng Nhà nước, 76% cuộc lừa đảo hiện nay nhằm vào tài chính, vì vậy cùng với CDS, các ngân hàng cần triển khai nhiều giải pháp để đảm bảo quyền lợi cho khách hàng. Do đó, hiện nay khách hàng có thể mở tài khoản ngân hàng từ xa mà không cần tới quầy giao dịch, nhờ

công nghệ trí tuệ nhân tạo định danh và xác thực điện tử.

Những năm qua, nhiều công ty, doanh nghiệp, chuỗi cửa hàng dịch vụ, bán lẻ trong tỉnh đã nỗ lực số hóa trên các lĩnh vực, tạo tiền đề để phát triển kinh tế số, thúc đẩy các dịch vụ ngân hàng số, thương mại điện tử. Cùng với những giải pháp công nghệ các ngân hàng đang triển

khai, việc kết nối giữa ứng dụng giao dịch ngân hàng điện tử với ứng dụng định danh điện tử (ĐDDT) VNeID sẽ giúp các ngân hàng có được nguồn dữ liệu định danh khách hàng tin cậy, được cung cấp bởi Bộ Công an. Điều này sẽ góp phần mở ra nhiều cơ hội để phát triển các kênh thanh toán, dịch vụ ngân hàng số, tiêu dùng số an toàn

3. CHIẾN DỊCH “4 PHỦ”- CHÌA KHÓA MỞ TƯƠNG LAI SỐ

Sau 01 tháng triển khai Kế hoạch số 128/KH-UBND của UBND tỉnh thực hiện đợt cao điểm “90 ngày, đêm” triển khai mục tiêu “4 phủ” trên địa bàn tỉnh với quyết tâm rất cao, các nhà mạng cùng lực lượng công an đã ra quân thực hiện nhiều giải pháp hỗ trợ người dân chuyển đổi thuê bao di động 2G sang sử dụng các loại điện thoại 4G/5G. Mục tiêu đợt cao điểm cũng phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu cấp căn cước công dân (CCCD) cho công dân đủ tuổi; 90% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh 4G và hơn 50% dân số trưởng thành sử dụng sim chính chủ có tích hợp chữ ký số. Từ đây sẽ cung cấp nhiều lợi ích cho người dân trong lộ trình CDS.

Linh hoạt nhiều giải pháp

Ngay sau khi Kế hoạch 128/KH-UBND ban hành, cả hệ thống chính trị trong tỉnh đã bắt tay vào triển khai thực hiện các giải pháp của đợt cao điểm. Tại Bù Đăng, nơi có 40% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn rộng, trình độ dân trí không đồng đều, huyện đang có những cách làm riêng để tăng tốc hoàn thành chỉ tiêu được giao.

Tại xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng, lực lượng công an xã đã phối hợp với nhà mạng Viettel tổ chức lễ ra quân hỗ trợ đăng ký sim chính chủ tích hợp chữ ký số; kích hoạt tài

khoản ĐDDT mức 2 và nâng cấp sim từ 2G lên 4G cho người dân.

Xã Nghĩa Bình có đông đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn rộng, bao gồm nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo, lực lượng công an xã đã ưu tiên tuyên truyền gắn với hướng dẫn và vận động trực tiếp, phối hợp ban điều hành thôn, tổ công nghệ số cộng đồng thông báo người dân đến UBND xã hoặc lực lượng công an đến từng khu dân cư để hỗ trợ người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản qua ứng dụng VNeID.

Ngay tại thành phố Đồng Xoài, trong dịp nghỉ lễ hay cuối tuần, công an các xã, phường vẫn duy trì trực cấp tài khoản ĐDDT cho

công dân. Bên cạnh đó, tổ cấp CCCD lưu động của Công an thành phố cũng luân phiên làm việc, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc để tăng tốc hoàn thành chỉ tiêu giao. Tính đến hết ngày 30-4, thành phố Đồng Xoài đã cấp 252 CCCD, kích hoạt 1.865 tài khoản ĐDĐT, cài đặt 4.676 sim chính chủ tích hợp chữ ký số trong đợt cao điểm “4 phủ”.

Hỗ trợ chuyển đổi thuê bao 2G lên 4G

Cục Viễn thông (Bộ TT&TT) đã có thông báo tháng 9/2024 sẽ là thời điểm hết hạn giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông di động và



Trước khi phát động đợt cao điểm, Bình Phước còn khoảng 80 nghìn công dân chưa kích hoạt tài khoản ĐDĐT; 211 nghìn thuê bao cần nâng sóng 2G lên 4G. Trong đợt cao điểm này, tỉnh không chỉ đặt mục tiêu hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra mà còn hướng đến mục tiêu xa hơn là nâng cao nhận thức nhân dân về vị

giấy phép băng tần vô tuyến điện mạng 2G đối với các nhà mạng. Đây cũng là thời điểm chính thức tắt sóng 2G tại Việt Nam. Để đồng hành với 211 nghìn khách hàng tại tỉnh chuyên dịch thuê bao 2G lên 4G, Viettel đã ký hợp tác CDS với các địa phương trong tỉnh; tổ chức nhiều đội lưu động kết hợp với chính quyền địa phương, tổ công nghệ số cộng đồng đến tận nhà, vào từng thôn, áp hỗ trợ người dân chuyển đổi lên máy 4G. Đồng thời, hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng cơ bản nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Đề án 06 và các nhiệm vụ CDS của tỉnh đề ra.

trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng về tiện ích sử dụng CCCD, tài khoản ĐDĐT, chữ ký số trong các giao dịch hành chính, giúp người dân có “giấy tờ điện tử” thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy và có thể giao dịch mọi lúc, mọi nơi trên nền tảng số

Đề án 06 đã đi được nửa chặng đường với mục tiêu hoàn thành trong

năm 2025. Điều đó đồng nghĩa với việc 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, giải quyết dứt điểm những điểm nghẽn để về đích. Kết quả đạt được của chiến dịch “4 phủ” nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ tại Đề án 06 và thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số nói chung, mang lại văn minh xã hội, phát triển kinh tế, hướng đến trung tâm phục vụ là người dân, doanh nghiệp.

4. SỐ HÓA CHI TRẢ AN SINH XÃ HỘI

Với mục tiêu tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, CĐS trong hoạt động quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện các chính sách xã hội, tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ thuận lợi, ngành lao động - thương binh và xã hội (LĐ-TB&XH) tỉnh đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm số hóa chi trả an sinh xã hội. Đây là nỗ lực của Bình Phước nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong chi trả chính sách an sinh xã hội và thúc đẩy Đề án 06 về đích như kế hoạch.



Đảm bảo lợi ích tối đa cho người dân

Thời gian qua, thực hiện chi trả chế độ cho các đối tượng bảo trợ xã hội qua tài khoản ngân hàng, Phòng LĐ-TB&XH thị xã Bình Long đã phối hợp các ngân hàng hỗ trợ mở tài khoản và làm thẻ ATM để chi trả

tiền theo chế độ hằng tháng qua tài khoản. Các ngân hàng cũng có nhiều chính sách hỗ trợ để kích cầu khách hàng ở lĩnh vực này. Chị Trương Thị Hồng Phương, Phó phòng Kinh doanh, Ngân hàng TMCP Nam Á chi nhánh Bình Long chia sẻ: “Bên cạnh phân công nhân sự hỗ trợ tận

nhà, ngân hàng còn có nhiều chính sách ưu đãi hàng tháng cho khách hàng. Qua đó góp phần cùng với tỉnh hoàn thành mục tiêu đối tượng chính sách nhận trợ cấp hàng tháng qua tài khoản”.

Được biết, thị xã Bình Long hiện có 2.522 người có công và đối tượng bảo trợ xã hội nhận trợ cấp hàng tháng. Trong đó chỉ còn khoảng 10 trường hợp chưa mở tài khoản ngân hàng. Đây đều là những đối tượng mới được bổ sung, cập nhật, một số trường hợp chưa đủ hồ sơ... Phòng LĐ-TB&XH thị xã đang tiếp tục phối hợp phường, xã và ngân hàng đến từng nhà để hỗ trợ, phấn đấu 100% đối tượng hưởng chế độ an sinh xã hội có tài khoản ngân hàng vào cuối tháng 4 này.

Rà soát, làm sạch dữ liệu cá nhân

Chi trả an sinh xã hội qua tài khoản còn giúp công tác quản lý nhà

nước về an sinh xã hội của các cơ quan chuyên môn và chính quyền các cấp thuận lợi hơn. Đặc biệt là giám sát chặt chẽ, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Toàn tỉnh hiện có 21.514/27.455 đối tượng hưởng trợ cấp thường xuyên đã có tài khoản, chiếm 78,4%, trong đó đã thực hiện chi trả qua tài khoản 19.912/ 21.514 đối tượng, đạt 92,55%.

Việc triển khai chi trả không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội không phát sinh thủ tục hành chính, không làm thay đổi quy trình xử lý đối với các công tác liên quan đến chi trả cho đối tượng bảo trợ xã hội. Mặt khác, việc chi trả theo phương thức này cũng làm tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán số của nền kinh tế



HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Nhiều kết quả quan trọng trong CDS

Ngày 24/4/2024, tại điểm cầu Bình Phước, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuệ Hiền cùng lãnh đạo các sở, ngành dự phiên họp trực tuyến lần thứ 8 của Ủy ban Quốc gia về CDS. Phiên họp do Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về CDS chủ trì.

Đến tháng 4/2024, CDS quốc gia đạt được nhiều kết quả khả quan. Thể chế, chính sách thúc đẩy CDS tiếp tục được hoàn thiện, công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành được tăng cường.

Đến nay, 21 bộ, ngành và 62 địa phương đã ban hành kế hoạch CDS năm 2024. Phát triển dữ liệu số có 14 bộ, ngành và 52 địa phương đã ban hành danh mục cơ sở dữ liệu theo quy định; 11 bộ, ngành, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và 43 địa phương ban hành danh mục, kế hoạch cung cấp dữ liệu mở. Phát triển hạ tầng số có 80,2% hộ gia đình sử dụng cáp quang Internet băng rộng, 100% xã kết nối Internet cáp quang, di động băng rộng 4G được phủ sóng tới 99,8% dân số với chất lượng ổn định.

Về phát triển Chính phủ số, Công dịch vụ công quốc gia có tổng số 13,2 triệu tài khoản người

dùng, trên 4.500 dịch vụ công trực tuyến được tích hợp. Về phát triển kinh tế số, tốc độ phát triển của Việt Nam được đánh giá nhanh nhất Đông Nam Á trong 2 năm liên tiếp (2022 đạt 28%, 2023 đạt 19%), cao gấp 3,5 lần tốc độ tăng trưởng GDP. Về phát triển xã hội số, Bộ Công an đã cấp trên 86 triệu thẻ CCCD gắn chíp, tiếp nhận trên 74,85 triệu hồ sơ ĐĐT, kích hoạt trên 53,62 triệu tài khoản ĐĐT cho người dân.

Tại Bình Phước, công tác CDS thời gian qua luôn được lãnh đạo tỉnh đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Báo cáo trước Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuệ Hiền cho biết: Bình Phước luôn xác định dữ liệu số là nguồn tài nguyên quý trọng kỷ nguyên số - một trong những yếu tố cực kỳ quan trọng quyết định sự thành công của CDS. Vì vậy, tỉnh đã sớm quan tâm việc tạo lập, khai thác, sử dụng, tăng cường chia sẻ, kết nối dữ liệu số.

Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh được thành lập đã thể hiện quyết tâm chính trị cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bình Phước nhằm mục tiêu từng bước tập trung toàn bộ dữ liệu trên các lĩnh vực về trung tâm, giúp lãnh

đạo tinh nhanh chóng nắm bắt, phân tích, đánh giá và đưa ra quyết định chỉ đạo, điều hành kịp thời. IOC tỉnh Bình Phước được thiết kế nhằm cung cấp dữ liệu và xử lý trên 11 lĩnh vực để phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh. Tỉnh cũng đã thành lập 3 tổ phân tích dữ liệu do các Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách để chỉ đạo, điều hành việc theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu, số liệu thuộc lĩnh vực quản lý.

Qua thời gian hoạt động, IOC tỉnh đã giúp lãnh đạo tỉnh, các sở, ngành nắm bắt rõ hơn tình hình, nhất là tình hình kinh tế - xã hội; khai thác dữ liệu tập trung giúp tăng cường tính minh bạch và tăng hiệu quả quản lý. Hệ thống dữ liệu đã tích hợp và tối ưu hóa các nguồn lực.

Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuệ Hiền khẳng định: Trong thời gian tới, Bình Phước sẽ tiếp tục đổi mới, kế thừa, phát huy hơn nữa kết quả đạt được, học hỏi từ những kinh nghiệm quý của các tỉnh, thành phố; bám sát chỉ đạo của các cấp lãnh đạo và thực tiễn của địa phương để triển khai hiệu quả hơn nữa.

2. 100% xã, phường, thị trấn triển khai Đài truyền thanh ứng dụng CNTT - viễn thông

Ngày 25/4/2024, Sở TT&TT đã tổ chức Hội nghị trực tuyến giao ban hướng dẫn vận hành hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (CNTT-VT) năm 2024.

Hội nghị được trực tuyến đến 11/11 điểm cầu các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Tại hội nghị, Sở TT&TT đã thông tin nhanh tình hình triển khai Hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT trên địa bàn tỉnh, với 100% xã, phường, thị trấn ứng dụng triển khai Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT, gồm 1.661 cụm loa. Trong 04 tháng đầu năm 2024, các Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT đã sản xuất 4.765 bản tin, thực hiện phát qua hệ thống 36.896 lần.

Bên cạnh đó, Hệ thống thông tin (HTTT) nguồn cấp tỉnh đã được vận hành tại địa chỉ: "tttm.binhphuoc.gov.vn", kết nối và theo dõi 1.661 cụm loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT và đang trong quá trình hoàn chỉnh việc kết nối với HTTT nguồn trung ương. Dự kiến trong năm 2024, HTTT nguồn cấp tỉnh sẽ kết nối và theo dõi các bảng tin điện tử công cộng có tỷ lệ màn hình (16:9; 3:2) và đáp ứng theo quy định tại Công văn số 2455/BTTTT-TTCS ngày 27/6/2023 của Bộ TT&TT về việc hướng dẫn nghiệp vụ về chức năng, tính năng kỹ thuật của HTTT nguồn trung ương và HTTT nguồn cấp tỉnh (Phiên bản 2.0).

Tại hội nghị, đại diện Mobifone Bình Phước đã hướng dẫn sử dụng HTTT nguồn gồm: giới thiệu tổng quan hệ thống; các chức năng, hoạt động phát thanh; chức năng, hoạt động bảng tin điện tử.

Bên cạnh đó, các đại biểu đã thảo luận, trao đổi thêm về những khó khăn, hạn chế trong việc vận hành, nhằm duy trì và phát huy hiệu quả Đài truyền thanh ứng dụng

CNTT-VT tại cơ sở. Các vấn đề nêu ra đã được Sở TT&TT, đơn vị cung cấp phần mềm, hệ thống giải đáp kịp thời.

Phát biểu tại hội nghị, Giám đốc Sở TT&TT Nguyễn Minh Quang cho biết: Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT là công nghệ mới, sử dụng CNTT-VT trong truyền dẫn phát sóng, số hóa việc sản xuất, đặt lịch phát sóng tự động... Với những ưu điểm đó, Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT là giải pháp quan trọng trong việc phát triển hệ thống thông tin cơ sở, khắc phục những hạn chế của các loại hình truyền thanh có dây, không dây bằng sóng FM trước đây.

Trong thời gian tới, Giám đốc Sở TT&TT Nguyễn Minh Quang đề nghị các địa phương, đơn vị cung cấp phần mềm, hệ thống cần kịp thời khắc phục các hạn chế, khó khăn đang còn tồn tại; kịp thời tham mưu, đề xuất Sở TT&TT để có những hỗ trợ nhanh nhất. Cùng với đó, các địa phương, đơn vị cần chủ động, linh hoạt hơn nữa trong việc tiếp cận hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT, HTTT nguồn, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, thúc đẩy công cuộc CĐS của tỉnh.

3. Hội LHPN tỉnh tổng kết Cuộc thi "Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức sinh hoạt hội" năm 2024

Ngày 08/5/2024, Hội LHPN tỉnh tổ chức tổng kết và trao giải Cuộc thi "Ứng dụng CNTT trong tổ chức sinh hoạt hội" cấp tỉnh năm 2024.

Cuộc thi “Ứng dụng CNTT trong tổ chức sinh hoạt hội năm 2024” do Hội LHPN tỉnh triển khai từ ngày 13/01 - 16/3.

Sau hơn 02 tháng phát động, toàn tỉnh đã nhận được 61 sản phẩm của các nhóm tác giả và cá nhân đến từ 09 đơn vị Hội LHPN huyện, thị xã, thành phố tham gia dự thi. Nội dung các sản phẩm dự thi tập trung vào giải pháp ứng dụng CNTT xây dựng các sản phẩm tuyên truyền, cải tiến và nâng cao chất lượng hoạt động hội cấp cơ sở, sinh hoạt chi hội. Hình thức thể hiện phong phú trên cơ sở ứng dụng các phần mềm: Canva, PowerPoint, Quizizzi, Capcut...

Sau phát động, Ban tổ chức cuộc thi cấp tỉnh đã tiến hành chấm sơ loại và công bố 12 sản phẩm dự thi tốt nhất để bình chọn trực tuyến trên Fanpage của Hội LHPN tỉnh Bình Phước, đồng thời lựa chọn 05 sản phẩm xuất sắc nhất dự thi cấp toàn quốc.

Kết thúc Cuộc thi, Ban tổ chức đã trao 01 giải nhất cho Hội LHPN phường Tiến Thành (thành phố Đồng Xoài); 02 giải nhì trao cho Hội LHPN xã Đồng Tiến (huyện Đồng Phú) và bà Nguyễn Thị Hạnh - Chủ tịch Hội LHPN phường Tân Đồng (thành phố Đồng Xoài); 03 giải ba trao cho Hội LHPN xã Thuận Lợi (huyện Đồng Phú), Hội LHPN huyện Phú Riềng và bà Vũ Thị Thùy Trang, Phó Chủ tịch Hội LHPN phường Minh Thành (thị xã Chơn Thành). Ngoài ra, Ban tổ chức còn trao 06 giải khuyến khích, giải tập thể có nhiều sản phẩm dự thi nhất và

giải cho sản phẩm có lượt bình chọn cao nhất.

Đến thời điểm hiện tại, trong 05 sản phẩm tham gia dự thi cấp toàn quốc, sản phẩm “Nâng cao chất lượng sinh hoạt thông qua phần mềm trực tuyến” của Hội LHPN tỉnh Bình Phước vinh dự được lọt top 50 sản phẩm xuất sắc cấp toàn quốc tham gia bình chọn tại Fanpage của Hội LHPN Việt Nam. Thời gian bình chọn đến hết ngày 11/5/2024.

4. Công an tỉnh sơ kết 1 tháng triển khai cao điểm “4 phủ”

Ngày 09/5/2024, Công an tỉnh Bình Phước tổ chức hội nghị sơ kết 1 tháng triển khai cao điểm thực hiện mục tiêu “4 phủ” và phát động phong trào thi đua thực hiện mục tiêu “4 phủ” trên địa bàn tỉnh.

Theo báo cáo tại hội nghị, sau 1 tháng triển khai cao điểm thực hiện mục tiêu “4 phủ”, lực lượng Công an từ tỉnh đến cơ sở đã kịp thời triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu đột cao điểm và huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trên địa bàn, đảm bảo thực hiện khẩn trương, nghiêm túc các nhiệm vụ được giao. Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 luôn bám sát tiến độ chỉ tiêu hàng ngày để chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện cao điểm.

Kết quả, lực lượng chức năng đã thu nhận 1.945/7.101 hồ sơ cấp căn cước công dân cho công dân sinh trước 7/2010, đạt 27,29% chỉ tiêu giao; đã tiến hành kích hoạt 18.218/334.507 tài khoản ĐDĐT, đạt 5,45%. Riêng chỉ tiêu trang bị điện thoại thông minh 4G đạt tỷ lệ cao nhất với 37,92%.

Tại hội nghị, đại diện công an các đơn vị, địa phương đã phát biểu tham luận nêu rõ những khó khăn vướng mắc, cũng như phương hướng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung “4 phủ” trong thời gian tới.

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, Đại tá Nguyễn Huy Hải, Phó Giám đốc Công tỉnh đề nghị lãnh đạo công an các địa phương tập trung chỉ đạo khắc phục những hạn chế được chỉ ra tại hội nghị; các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh và công an cấp huyện, cấp xã nêu cao vai trò cơ quan thường trực Đề án 06, phối hợp với các ban ngành, hội, đoàn thể nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác triển khai thực hiện kế hoạch “4 phủ” theo kế hoạch của UBND tỉnh.

Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt lực lượng công an, các tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 cần cùn tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDĐT qua ứng dụng VNeld, sim điện thoại chính chủ kèm chữ ký số, điện thoại thông minh 4G đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, từ đó tạo sự đồng thuận, chung tay thực hiện đột cao điểm.

5. Khai giảng các lớp tập huấn, bồi dưỡng về CDS cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh

Ngày 15/5/2024, Sở TT&TT đã tổ chức khai giảng các lớp tập huấn, bồi dưỡng về CDS cho các cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh năm 2024. Phó Giám đốc Sở TT&TT Nguyễn Thanh Phong chủ trì buổi khai giảng.

Tham dự khai giảng có ông Vũ Tuấn Dũng - Giám đốc Viettel Bình Phước; các báo cáo viên của Viettel Bình Phước; đại diện lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở TT&TT; cùng 37 học viên là các cán bộ, công chức, viên chức phụ trách CNTT, thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đến từ các sở, ban, ngành của tỉnh.

Phát biểu khai giảng khoá tập huấn, bồi dưỡng, Phó Giám đốc Sở TT&TT Nguyễn Thanh Phong cho biết: Trong những năm qua, Bình Phước đã xác định CĐS là đòn bẩy, nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn phát triển hiện nay. Do đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đồng thời triển khai nhiều giải pháp để thúc đẩy CĐS trên tất cả các lĩnh vực. Khóa tập huấn, bồi dưỡng về CĐS đợt này là một trong những hoạt động thiết thực nhằm nâng cao nhận thức, cập nhật kiến thức, kỹ năng về CĐS và đảm bảo an toàn thông tin trong CĐS cho các cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã.

Việc tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đồng thời, đẩy mạnh việc gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng với nhu cầu, định hướng phát triển lâu dài, bền vững. Xây dựng và nâng cao năng lực kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, hướng đến chiến lược CĐS toàn diện tại các cơ quan, đơn vị trên toàn tỉnh.

Để khoá tập huấn, bồi dưỡng đạt kết quả tốt nhất, Phó Giám đốc Sở TT&TT Nguyễn Thanh Phong đề nghị các học viên phát huy tinh thần, trách nhiệm, sắp xếp công việc tại cơ quan, đơn vị một cách khoa học, hợp lý để tập trung tối đa cho việc tham gia lớp bồi dưỡng; nghiêm túc lắng nghe đầy đủ với tinh thần tự giác, gương mẫu, tích cực trao đổi, thảo luận, tương tác đa chiều với báo cáo viên.

Theo Kế hoạch số 42/KH-STTTT ngày 26/4/2024 của Sở TT&TT, khoá tập huấn, bồi dưỡng CĐS sẽ tổ chức từ ngày 15/5 đến ngày 30/9/2024, với 03 lớp học. Trong đó, Lớp 1 triển khai bồi dưỡng, tập huấn về CĐS, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức. Lớp 2 bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về kỹ năng cơ bản, chuyên sâu về bảo mật trong ứng dụng CNTT, bảo mật an ninh hệ thống mạng, diễn tập thực chiến trên hệ thống tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh. Lớp 3 đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về CĐS, công nghệ số, kỹ năng tổng hợp, phân tích dữ liệu số để hỗ trợ ra quyết định phù hợp theo chuyên môn, ngành nghề, lĩnh vực (nhằm đào tạo, bồi dưỡng 50 chuyên gia CĐS của tỉnh trong năm 2024).

Ngay sau lễ khai giảng, các học viên là cán bộ, công chức, viên chức phụ trách CNTT, thủ tục hành chính, dịch vụ công (DVC) trực tuyến đến từ các sở, ban, ngành của tỉnh đã tham gia chuyên đề đầu tiên "Khai thác và quản trị DVC tỉnh". Chuyên đề này với các nội dung: hướng dẫn số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, ký số,

thanht toán trực tuyến, xử lý liên thông dữ liệu các phần mềm chuyên ngành, quản lý văn bản với Công DVC; khai thác dữ liệu báo cáo, kết hợp phân tích dữ liệu theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

6. Hội LHPN Bình Phước đạt giải đặc biệt Cuộc thi ứng dụng CNTT trong sinh hoạt hội

Ngày 18/5/2024, Trung ương Hội LHPN Việt Nam đã tổ chức lễ trao giải Cuộc thi “Ứng dụng CNTT trong tổ chức sinh hoạt hội” năm 2024.

Sau hơn 04 tháng phát động và triển khai, từ ngày 05/01/2024 đến 18/5/2024, Cuộc thi đã nhận được 3.260 bài dự thi tại vòng thi cấp tỉnh, thành phố, đơn vị, với sự tham gia của 7.069 cán bộ Hội, 1.658 hội viên, trong đó có cả hội viên danh dự là nam giới.

Vòng chung kết cấp toàn quốc đã nhận được 312 bài dự thi, trong đó có 174 bài tập thể, 128 bài cá nhân, có 28 bài dự thi là cán bộ/hội viên phụ nữ dân tộc thiểu số, 11 bài có thành viên tham gia là hội viên danh dự.

Kết quả, Ban giám khảo đã lựa chọn 50 bài dự thi đưa vào vòng bình chọn trên fanpage Hội LHPN Việt Nam, giúp cuộc thi được lan tỏa

mạnh mẽ, tạo được dấu ấn sâu sắc hơn.

Kết quả chung cuộc, Ban tổ chức đã trao 1 giải đặc biệt cho tập thể tác giả Hội LHPN tỉnh Bình Phước (Lường Thị Xuyến, Đào Thị Kiều Thành, Nguyễn Văn Dự, Lê Văn Nguyên), với sản phẩm "Ứng dụng mã nguồn mở Nukeviet trong tổ chức sinh hoạt hội". Sản phẩm "Ứng dụng mã nguồn mở Nukeviet trong tổ chức sinh hoạt hội" của Hội LHPN tỉnh Bình Phước được xây dựng dựa trên mã nguồn mở Nukeviet phiên bản 4.5, với 2 nội dung: Phần mềm thi trắc nghiệm trực tuyến và Tổ chức sinh hoạt Hội trên không gian mạng, xây dựng hộp thư góp ý và đăng ký là hội viên Hội LHPN Việt Nam. Sản phẩm được cài đặt trên hosting đặt tại PA Việt Nam và trở về tên miền: sinhhoathoi.phunubinhphuoc.org.vn.

Trao 02 giải nhất cho tập thể nhóm tác giả Hội LHPN Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng với sản phẩm "Ứng dụng Padlet số hóa thông tin tuyên truyền, sinh hoạt hội của Hội LHPN quận Liên Chiểu" và cho chị Linh Thị Phương - cán bộ Hội LHPN xã Khâu Vai, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang với sản phẩm "Sử dụng video clip trong truyền thông tại Chi hội".

Trao 07 giải nhì, 09 giải ba, 16 giải chuyên đề cho các bài thi xuất sắc nhất. Đồng thời, vinh danh Hội LHPN tỉnh Bến Tre là đơn vị hưởng ứng cuộc thi tốt nhất.

Cuộc thi "Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức sinh hoạt

"hội" năm 2024 do Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động nhằm cụ thể hoá khâu đột phá nhiệm kỳ 2022-2027 về đổi mới phương thức hoạt động hội, trọng tâm là ứng dụng CNTT và chủ đề năm 2024 là "Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động hội". Qua đó, nâng cao nhận thức và kỹ năng của cán bộ hội các cấp về ứng dụng CNTT trong tổ

chức sinh hoạt hội viên tại chi, tổ hội; thúc đẩy sự sáng tạo của cán bộ hội các cấp và huy động sự tham gia tích cực của hội viên trong đổi mới hình thức tổ chức sinh hoạt. Thông qua cuộc thi nhằm tìm ra những sản phẩm, giải pháp hay, sáng tạo, dễ áp dụng để phổ biến, nhân rộng nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng sinh hoạt hội viên.



1. Triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về ATTT mạng

Ngày 26/4/2024, Bộ TT&TT đã ban hành văn bản hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về ATTT mạng trong năm 2024.

Để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất từ Trung ương tới địa phương trong việc nhận thức và triển khai thiết thực, hiệu quả công tác bảo đảm ATTT mạng trong hoạt động của cơ quan, tổ chức nhà nước, góp phần tăng cường bảo đảm an toàn không gian mạng quốc gia, Bộ TT&TT đề nghị các cơ quan chỉ đạo tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về ATTT mạng trong năm 2024.

Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

Về mục tiêu, 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ chậm nhất trong tháng 9/2024. 100%

hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được phê duyệt, chậm nhất trong tháng 12/2024.

Về giải pháp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp chỉ đạo và ưu tiên nguồn lực để tổ chức thực thi và triển khai công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 09/CT-TTg và Công điện số 33/CĐ-TTg. Sử dụng thường xuyên, hiệu quả Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được Bộ TT&TT cung cấp miễn phí, hướng dẫn sử dụng tại Công văn số 2046/BTTTT-CATTT ngày 01/6/2023 và Công văn số 387/CATTT-ATHTTT ngày 18/3/2024. Phổ biến và áp dụng hiệu quả Sổ tay hướng dẫn bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được ban hành tại Công văn số

478/CATTT-ATHTTT ngày
30/3/2024.

Duy trì, nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTT theo mô hình “4 lớp”

Mục tiêu, 100% hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức được tổ chức bảo đảm an toàn thông tin thực chất, toàn diện theo hướng dẫn của Bộ TT&TT; nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp và kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia.

Giải pháp, nâng cao năng lực lực lượng tại chỗ đáp ứng yêu cầu mới thông qua đào tạo, tuyển dụng hoặc thuê chuyên gia, bảo đảm mỗi đơn vị chuyên trách ATTT có tối thiểu 05 chuyên gia ATTT mạng. Hoàn thành mở rộng phạm vi giám sát, bảo vệ cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý chậm nhất trong tháng 11/2024. Đối với các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên, khuyến nghị tổ chức giám sát, bảo vệ đầy đủ các lớp: lớp mạng, lớp ứng dụng, lớp cơ sở dữ liệu, lớp thiết bị đầu cuối. Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ theo quy định cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý...

Kiểm tra tuân thủ quy định của pháp luật về ATTT mạng

Mục tiêu, 100% bộ, ngành, địa phương tổ chức kiểm tra, đánh giá tuân thủ quy định của pháp luật về ATTT.

Giải pháp, trong năm 2024, tổ chức tối thiểu một đoàn kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định pháp

luật về ATTT đối với các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý. Từ đó, đưa hoạt động bảo đảm ATTT trở nên quy củ, hiệu quả.

Sử dụng hiệu quả các nền tảng số

Mục tiêu, 100% các bộ, ngành, địa phương triển khai áp dụng hiệu quả các nền tảng được cung cấp để thực hiện quản lý nhà nước và thực thi pháp luật trong phạm vi quản lý, giúp CDS và giám sát, đo lường hoạt động bảo đảm ATTT mạng.

Giải pháp, chỉ đạo các đơn vị tìm hiểu kỹ lưỡng, áp dụng hiệu quả các nền tảng được cung cấp để thực hiện quản lý nhà nước và thực thi pháp luật trong phạm vi quản lý, bao gồm: (1) Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; (2) Nền tảng hỗ trợ điều phối, ứng cứu sự cố; (3) Nền tảng hỗ trợ điều tra số. Bộ TT&TT sẽ thường xuyên nghiên cứu, cải tiến, cập nhật tính năng và hiệu năng các nền tảng để có thể hỗ trợ tốt nhất cho các bộ, ngành, địa phương.

Phòng chống lừa đảo trực tuyến

Mục tiêu, 100% người dân trên địa bàn được tuyên truyền thường xuyên, liên tục thông qua các tổ chức mạng lưới, phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội...

Giải pháp, Bộ TT&TT thành lập Liên minh Phòng chống lừa đảo trực tuyến trên không gian mạng để hướng dẫn, kết nối, cung cấp thông

tin, tài liệu và triển khai các giải pháp kỹ thuật phòng chống lừa đảo trực tuyến thông qua 04 hướng tiếp cận chính: (1) thông qua mạng viễn thông; (2) thông qua mạng xã hội; (3) thông qua tuyên truyền, giáo dục; (4) thông qua công nghệ.

Diễn tập thực chiến ATTT mạng

Mục tiêu, 100% bộ, ngành, địa phương tổ chức diễn tập thực chiến trong năm 2024.

Giải pháp, mỗi bộ, ngành, địa phương tổ chức tối thiểu 01 cuộc diễn tập thực chiến ATTT mạng trong năm 2024. Trong đó, đảm bảo có tổ chức diễn tập thực chiến cho các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên.

2. Quy định về hoạt động thông tin cơ sở

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

Nghị định nêu rõ, thông tin cơ sở là thông tin thiết yếu được truyền tải trực tiếp đến người dân thông qua các loại hình thông tin: đài truyền thanh cấp xã, bảng tin công cộng, bản tin thông tin cơ sở, tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở, tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở, cổng hoặc trang thông tin điện tử, mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin trên Internet, tin nhắn viễn thông.

Hoạt động thông tin cơ sở là hoạt động cung cấp thông tin thiết yếu; tiếp nhận thông tin phản ánh và

thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với thông tin phản ánh của người dân thông qua các loại hình thông tin quy định nêu trên.

Nguyên tắc hoạt động thông tin cơ sở

Nghị định quy định thông tin kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, phù hợp với trình độ, nhu cầu của người dân ở từng vùng, miền, đặc biệt là người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương. Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ truyền thông chính sách của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân.

Người dân được bảo đảm và bình đẳng, không bị phân biệt đối xử trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin. Tôn trọng ý kiến đóng góp của người dân; tiếp nhận thông tin phản ánh và thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với thông tin phản ánh của người dân. Tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Thông tin thiết yếu của thông tin cơ sở

Thông tin về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương,

những sự kiện quan trọng liên quan đến người dân ở địa phương.

Những thông tin liên quan đến người dân ở địa phương: thông tin về dự án, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, an sinh xã hội ở địa phương; thông tin liên quan đến chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và kiến thức khoa học, kỹ thuật, công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thông tin liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và công tác quân sự ở địa phương; thông tin về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn; hỏa hoạn; cấp cứu, dịch bệnh; thảm họa xảy ra ở địa phương hoặc có ảnh hưởng đến địa phương; thông tin về gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong các lĩnh vực; thông tin các biện pháp đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội; thông tin sản phẩm, dịch vụ cần thiết phục vụ sản xuất và đời sống của người dân ở địa phương. Những thông tin khác theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Loại hình hoạt động thông tin cơ sở

Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở theo 8 loại hình: đài truyền thanh cấp xã, bảng tin công cộng, bản tin thông tin cơ sở, tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở, tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở, tuyên truyền trên công hoặc trang thông tin điện tử, tuyên truyền qua mạng xã hội và ứng dụng

nhắn tin trên Internet, tuyên truyền qua tin nhắn viễn thông.

UBND cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý hoạt động thông tin cơ sở: xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thông tin cơ sở của địa phương theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy định, quy chế về hoạt động thông tin cơ sở; phổ biến, giáo dục pháp luật về thông tin cơ sở ở địa phương; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan cung cấp thông tin của cấp tỉnh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở ở địa phương; trình HĐND cấp tỉnh ban hành quy định cụ thể về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật và nguồn kinh phí của địa phương.

Đồng thời, phối hợp với Bộ TT&TT và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ về thông tin cơ sở; quản lý hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở cấp tỉnh và kết nối với hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở trung ương theo hướng dẫn của Bộ TT&TT. Chủ trì, phối hợp với Bộ TT&TT và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ nhân lực tham gia hoạt động thông tin cơ sở ở địa phương. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê hoạt động thông tin cơ sở ở địa phương theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ TT&TT...

Nghị định số 49/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024.

3. Quy định về thanh toán không dùng tiền mặt

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 quy định về thanh toán không dùng tiền mặt, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024.

Nghị định này áp dụng với đối tượng là tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ trung gian thanh toán; tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ trung gian thanh toán.

Nghị định quy định việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán của khách hàng tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định của pháp luật liên quan. Chủ tài khoản thanh toán được sử dụng tài khoản thanh toán của mình để nộp, rút tiền mặt và yêu cầu tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán thực hiện các giao dịch thanh toán hợp lệ. Chủ tài khoản thanh toán có quyền yêu cầu tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán cung cấp thông tin về giao dịch và số dư trên tài khoản thanh toán của mình theo thỏa thuận với tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán nơi mở tài khoản thanh toán. Chủ tài khoản thanh toán được ủy quyền trong sử dụng tài khoản thanh toán. Việc ủy quyền phải thực

hiện bằng văn bản, phù hợp với quy định pháp luật về ủy quyền.

Chủ tài khoản thanh toán có nghĩa vụ cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực và tuân thủ các quy định về mở, sử dụng, ủy quyền trong sử dụng tài khoản thanh toán của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán và phải đảm bảo có đủ tiền (số dư Có) trên tài khoản thanh toán để thực hiện lệnh thanh toán đã lập trừ trường hợp có thỏa thuận cho vay thấu chi với tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ, kịp thời lệnh thanh toán hợp lệ của chủ tài khoản thanh toán. Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán có quyền từ chối thực hiện lệnh thanh toán của chủ tài khoản thanh toán khi lệnh thanh toán không hợp lệ hoặc có cơ sở pháp lý để xác định chủ tài khoản vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 8 Nghị định này hoặc khi tài khoản thanh toán không đủ tiền trừ trường hợp có thỏa thuận khác. Trường hợp từ chối thực hiện lệnh thanh toán của chủ tài khoản thanh toán, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phải thông báo lý do từ chối cho chủ tài khoản thanh toán.

Bên cạnh đó, Nghị định quy định rõ, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phải áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong thanh toán theo quy định của pháp luật và được quy định các biện pháp đảm bảo an toàn trong hoạt động thanh toán phù hợp với

các quy định pháp luật liên quan. Khách hàng sử dụng dịch vụ có nghĩa vụ tuân thủ các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong thanh toán theo quy định và hướng dẫn của các tổ chức cung ứng dịch vụ. Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phải có biện pháp kiểm tra, giám sát các đơn vị chấp nhận thanh toán nhằm phát hiện và giải quyết hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm về hoạt động thanh toán theo quy định của pháp luật.

Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phải có biện pháp quản trị rủi ro, phòng, chống việc sử dụng, lợi dụng việc cung ứng phương tiện thanh toán, dịch vụ thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán để đánh bạc, tổ chức đánh bạc, thực hiện giao dịch thanh toán không (giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ mà không phát sinh việc mua bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ) hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Đồng thời, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và các tổ chức, cá nhân liên quan có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ thông tin, giấy tờ và chứng từ theo quy định của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán khi thực hiện thanh toán ngoại tệ và thanh toán quốc tế quy định tại khoản 3, khoản 5 Điều 5 Nghị định này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các loại giấy tờ, chứng từ đã xuất trình. Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phải áp dụng các biện pháp xem xét,

kiểm tra, lưu giữ các giấy tờ và chứng từ liên quan đến các giao dịch thực tế để đảm bảo việc thanh toán bằng ngoại tệ và thanh toán quốc tế thực hiện đúng mục đích và phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong công cuộc CDS quốc gia

Ngày 13/5/2024, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1755/UBND-NC về thực hiện kết luận chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chương trình gặp mặt và đối thoại với thanh niên năm 2024.

Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên; bố trí nguồn lực phù hợp để thực hiện Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 - 2030; triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về thanh niên và công tác thanh niên thuộc lĩnh vực của các sở, ngành, địa phương. Tập trung triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch, đề án về CDS, trong đó có các nhiệm vụ liên quan đến tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng số. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của toàn xã hội về vai trò của thanh niên là lực lượng xung kích, nòng cốt, giương cao ngọn cờ tiên phong, tình nguyện đi đầu, làm chủ công cuộc CDS trong giai đoạn hiện nay.

Đồng thời, giao Sở Khoa học và Công nghệ, Sở TT&TT nghiên cứu, rà soát, tham mưu đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách và tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích thanh niên phát huy vai trò xung kích, đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học gắn với mục tiêu triển khai chương trình CDS quốc gia, kế hoạch CDS của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Sở TT&TT chủ trì, chủ động tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình phối hợp với Tỉnh đoàn nhằm khuyến khích, huy động thanh niên trên địa bàn tỉnh tích cực tham gia vào công cuộc CDS.

Sở Nội vụ chủ động phối hợp với Tỉnh đoàn, các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị kế hoạch, chương trình để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức đối thoại với thanh niên hàng năm theo quy định tại Luật Thanh niên năm 2020.

Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện hiệu quả hoạt động đối thoại với thanh niên; lắng nghe, giải quyết các vấn đề, kiến nghị của thanh niên theo quy định.

Tỉnh đoàn cẩn túc cung cấp thông tin, nhiệm vụ triển khai phối hợp với UBND tỉnh tuyên truyền, triển khai hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên, trong đó, tập trung triển khai hiệu quả các Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn thực hiện các chương trình, đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021 - 2030. Thực hiện

hiệu quả chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; tăng cường hoạt động đối thoại với thanh niên; kịp thời tổng hợp các kiến nghị, đề xuất chính đáng, hợp pháp của thanh niên để trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định. Đồng thời tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến thanh niên và chuyển tải thanh niên mong muốn, kỳ vọng và thông điệp của Thủ tướng Chính phủ đối với thế hệ thanh niên trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh phối hợp với Tỉnh đoàn tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên trong việc triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến CDS quốc gia.

5. Nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI

Ban Chỉ đạo cải cách hành chính (CCHC) tỉnh vừa ban hành Công văn số 1877/BCĐCCHC ngày 17/5/2024 về nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

Tại hội nghị ngày 08/5/2024, Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh đã phân tích, đánh giá kết quả Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2023 của tỉnh. Theo đó, các chỉ số đều tăng so với năm 2022: PAR INDEX đạt 88,01%, tăng 3,54%; SIPAS đạt 76,08%, tăng 0,03%; PAPI đạt 39,953/80 điểm, tăng 0,018 điểm. Trong đó, PAR INDEX đạt thứ hạng

cao và đứng thứ 21/63 tỉnh, thành phố; SIPAS và PAPI chưa đạt như mong đợi.

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC, phát huy những kết quả đạt được, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế từ kết quả PAR INDEX, SIPAS, PAPI đã chỉ ra, góp phần nâng cao hài lòng của người dân, tổ chức, Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng ban Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền bảo đảm hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ CCHC; nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác CCHC. Thực hiện hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ CCHC được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch CCHC Nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2142/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh.

Căn cứ kết quả phân tích PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2023 của tỉnh tại Báo cáo số 75/BC-SNV ngày 15/4/2024, Báo cáo số 89/BC-SNV ngày 04/5/2024 và Báo cáo số 90/BC-SNV ngày 04/5/2024 của Sở Nội vụ, cần tiếp tục phát huy những kết quả đạt được. Đồng thời, rà soát những tồn tại, hạn chế thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý của ngành, địa phương để khẩn trương ban hành kế hoạch khắc phục, cải thiện những chỉ số còn thấp. Tăng cường công tác tuyên truyền CCHC, kết quả PAR INDEX, SIPAS, PAPI đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân

để có sự nhìn nhận, đánh giá tốt hơn về nỗ lực của các cấp chính quyền trong CCHC.

Quan tâm bố trí đủ nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; chủ động nghiên cứu, thí điểm hoặc nhân rộng các mô hình cải cách mới có hiệu quả, phù hợp với phạm vi, thẩm quyền. Thường xuyên khảo sát sự hài lòng người dân, tổ chức tại bộ phận một cửa, trực tuyến trên DVC để nhằm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, kịp thời khắc phục góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức, nâng cao kết quả các chỉ số.

Đối với việc điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số PAR INDEX, đối tượng là các đại biểu HĐND tỉnh; lãnh đạo cấp sở và tương đương; lãnh đạo UBND cấp huyện; lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, theo dõi, đôn đốc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi khảo sát năm 2024 thực hiện khảo sát trực tuyến đảm bảo theo thời gian quy định. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền đến các đại biểu HĐND tỉnh thực hiện điều tra xã hội học để nhìn nhận tích cực hơn về thành quả, sự nỗ lực của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ CCHC nhằm phản ánh các thông tin chính xác, khách quan cải thiện, nâng cao kết quả khảo sát, nâng cao Chỉ số PAR INDEX. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc

các cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý thuộc phạm vi thực hiện điều tra xã hội học phản ánh các thông tin chính xác, khách quan nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX.

Đối với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện nâng cao các chỉ số. Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh năm 2024 phấn đấu tăng thứ hạng từ 05 đến 07 bậc tại lĩnh vực cải cách chế độ công vụ, công chức (năm 2023 đứng thứ 46/63 tỉnh, thành phố). Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được tại lĩnh vực chỉ đạo điều hành về CCHC (năm 2023 đứng thứ 29/63 tỉnh, thành phố) và lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy (năm 2023 đứng thứ 26/63 tỉnh, thành phố). Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện hoàn thành 100% Kế hoạch CCHC năm 2024. Tiến hành kiểm tra công tác CCHC và công tác chuyển đổi số theo tiến độ đề ra; tăng cường kiểm tra đột xuất, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính...

6. Triển khai công tác CDS và đảm bảo ATTT trên địa bàn tỉnh

Ngày 23/5/2024, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch 180/KH-UBND triển khai công tác CDS và đảm bảo ATTT trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024.

Kế hoạch nhằm mục tiêu thực hiện CDS tổng thể, toàn diện, tập trung khai thác, chia sẻ dữ liệu số hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh, chia sẻ dữ liệu từ cơ quan

Trung ương nhằm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động của người dân, doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, tạo ra các giá trị mới cho xã hội; tiếp tục triển khai CDS trên ở các lĩnh vực ưu tiên phục vụ thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển nhanh bền vững; đổi mới căn bản hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước các cấp trên toàn tỉnh; phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tốt nhu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nhu cầu đời sống người dân trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và từng bước hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chỉ số mức độ CDS của tỉnh, phấn đấu vào nhóm 10 địa phương về CDS trên cả nước.

Kế hoạch tập vào 10 nhiệm vụ chính: nhận thức số, thẻ ché số, hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, nhân lực số, ATTT mạng, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Để đạt được các mục tiêu và nhiệm vụ nêu trên, Kế hoạch tập trung triển khai các giải pháp sau: đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp; phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp; nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ; thu hút nguồn lực CNTT. Giải pháp khác.

Đối với giải pháp đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp cần đẩy mạnh công tác truyền thông về chuyển đổi, về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của CĐS, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền (xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các chương trình truyền hình, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh). Nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về CĐS, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Ứng dụng các nền tảng, kênh truyền thông đa dạng, tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp (ứng dụng “Binhphuoc today”, hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tỉnh - Tổng đài 1022, kênh hỏi - đáp trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, kênh Zalo “Binhphuoc today”...)...

Đối với phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp cần đẩy mạnh hợp tác chiến lược về CĐS với các tập đoàn viễn thông, CNTT; phối hợp doanh nghiệp để đẩy mạnh tuyên truyền, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp

sản phẩm, dịch vụ số...). Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển chính quyền số; rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số...

UBND tỉnh giao Sở TT&TT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện theo dõi việc thực hiện kế hoạch, các nhiệm vụ, dự án nền tảng dùng chung. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về CĐS cho cán bộ công chức tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách, môi trường pháp lý tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện kế hoạch. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo sự đồng thuận cao trong xã hội về triển khai chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đánh giá, xếp hạng về Chỉ số CĐS (DTI) của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn, thẩm định chặt chẽ các nhiệm vụ, dự án, hoạt động ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

7. Cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam"

Công an tỉnh vừa ban hành kế hoạch tổ chức Cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam".

Cuộc thi được tổ chức với 02 hình thức: trả lời câu hỏi trắc nghiệm trên ứng dụng VNelD và thi viết.

Thi trên ứng dụng VNelD, đối tượng tham gia thi là công dân Việt Nam đã đăng ký sử dụng tài khoản ĐĐĐT mức độ 2 (trừ thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ giúp việc và những bộ phận có liên quan trực tiếp vào quá trình tổ chức Cuộc thi). Hình thức: trả lời câu hỏi trắc nghiệm trên ứng dụng VNelD. Thời gian tham gia cuộc thi: theo từng kỳ được thông báo trên ứng dụng VNelD. Nội dung câu hỏi: các quy định của pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam.

Thi viết, được phát động trên địa bàn toàn tỉnh. Đối tượng tham gia là công dân Việt Nam đang sinh sống, công tác, lao động và học tập trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Đối với các bài đã tham gia tại các cuộc thi khác tương tự, không được tham gia tại cuộc thi này. Nội dung câu hỏi thi viết liên quan đến các quy định của pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử, Luật Căn cước số 26/2023/QH15 được Quốc

hội thông qua ngày 27/11/2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Hình thức thi viết bằng tiếng Việt, viết tay hoặc đánh máy trên khổ giấy A4 (không photocopy), video clip, khuyến khích các hình thức sáng tạo, ứng dụng công nghệ để tham gia cuộc thi. Đối tượng dự thi có thể lựa chọn hình thức dự thi cá nhân hoặc theo tập thể (không quá 05 thành viên/01 bài dự thi của tập thể).

Cuộc thi được tổ chức làm 02 vòng thi. Trong đó, vòng 01: Công an tỉnh tập hợp các bài thi từ các tập thể, cá nhân và tổ chức chấm thi hoàn thành trước ngày 15/7/2024 (chọn bài dự thi đạt giải cao để chuyển Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an chấm vòng 2).

Các tập thể, cá nhân tìm hiểu cuộc thi thông qua quét mã QR bên dưới:



1. Dịch vụ công trực tuyến

- Tỷ lệ DVC trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến của các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố (tính đến ngày 21/5/2024), cụ thể như sau:

STT	Đơn vị	Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến (mốc báo cáo đến 21/5/2024)		Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến (mốc báo cáo đến 21/5/2024)	
		Kết quả thực hiện của đơn vị	So với chỉ tiêu Uỷ ban quốc gia về CDS đề ra (80%)	Kết quả thực hiện của đơn vị	So với chỉ tiêu Uỷ ban quốc gia về CDS đề ra (50%)
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	100%	Đạt	96%	Đạt
2	Sở Công Thương	100%	Đạt	100%	Đạt
3	Sở Giao thông vận tải	100%	Đạt	28%	Không Đạt
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	100%	Đạt	21%	Không Đạt
5	Sở Khoa học và Công nghệ	100%	Đạt	52%	Đạt
6	Sở LĐ-TB&XH	100%	Đạt	79%	Đạt
7	Sở Nội vụ	100%	Đạt	54,20%	Đạt
8	Sở NN&PTNT	100%	Đạt	91%	Đạt
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	100%	Đạt	61%	Đạt
10	Sở Thông tin và Truyền thông	100%	Đạt	67%	Đạt
11	Sở Xây dựng	100%	Đạt	74%	Đạt
12	Sở Y tế	100%	Đạt	74,40%	Đạt
13	Sở VH-TT&DL	100%	Đạt	80%	Đạt
14	Sở Tư pháp	86%	Đạt	58%	Đạt
15	Công an tỉnh	100%	Đạt	100%	Đạt
16	Ban Quản lý Khu kinh tế	100%	Đạt	72%	Đạt
17	Thành phố Đồng Xoài	100%	Đạt	54,5%	Đạt
18	Huyện Đồng Phú	88,9%	Đạt	39,7%	Không Đạt
19	Huyện Chơn Thành	84,60%	Đạt	73%	Đạt
20	Thị xã Bình Long	93,3%	Đạt	65%	Đạt
21	Thị xã Phước Long	87,5%	Đạt	87%	Đạt
22	Huyện Hớn Quản	100,0%	Đạt	68%	Đạt
23	Huyện Phú Riềng	75,0%	Không đạt	16%	Không Đạt
24	Huyện Bù Đốp	71,4%	Không đạt	55%	Đạt
25	Huyện Bù Gia Mập	82,4%	Đạt	53%	Đạt
26	Huyện Lộc Ninh	100%	Đạt	27%	Không Đạt
27	Huyện Bù Đăng	100%	Đạt	27%	Không Đạt
TỔNG		95%	Đạt	62%	Đạt

2. Kết quả sử dụng phần mềm, ứng dụng

- Từ ngày 22/4/2024 đến ngày 22/5/2024, Tổng đài 1022 tiếp nhận 299 tin, đã xử lý 293 tin, đang xử lý 06; tổng đài viên trả lời trực tiếp 268 tin, chuyển các ngành xử lý 31 tin.

- Các phần mềm, ứng dụng khác (số liệu thống kê từ ngày 22/4/2024 đến ngày 20/5/2024):

STT	Đơn vị	Hợp không giấy Ecabinet trong tháng (từ 22/4-20/5/2024)	Hợp không giấy Ecabinet (tổng từ trước đến nay)	Tỷ lệ văn bản điện tử được ký số (%)	Tỷ lệ văn bản thực hiện trực tuyến qua Hệ thống QLVB&HSCV (%)	Tỷ lệ CB, CC, VC sử dụng mail công vụ (%)
1	Sở GD&ĐT	0	0	98%	100%	94,64%
2	Sở Công Thương	5	25	98%	100%	90,74%
3	Sở GTVT	0	2	99%	100%	95,83%
4	Sở KH&ĐT	0	31	100%	100%	100,00%
5	Sở KH&CN	0	49	93%	100%	92,31%
6	Sở LĐ-TB&XH	0	82	100%	100%	90,82%
7	Sở Nội vụ	0	45	96%	100%	91,80%
8	Sở NN&PTNT	0	251	95%	100%	83,92%
9	Sở TN&MT	0	0	98%	100%	76,62%
10	Sở Xây dựng	0	3	98%	100%	79,22%
11	Sở VH-TT&DL	0	0	96%	100%	100,00%
12	Sở Y tế	0	0	91%	100%	90,40%
13	Sở TT&TT	1	193	93%	100%	93,55%
14	Sở Tư pháp	2	115	99%	100%	82,29%
15	Sở Tài chính	0	0	96%	100%	93,88%
16	Sở Ngoại vụ	0	9	99%	100%	100,00%
17	Công an tỉnh	0	0	100%	100%	24,77%
18	Ban Quản lý KKT	0	0	97%	100%	89,06%
19	Ban Dân tộc	0	1	100%	100%	89,47%
20	Thanh tra tỉnh	0	1	36%	100%	84,69%
21	Trung tâm XTĐT-TM&DL	0	0	35%	100%	86,36%
22	UBND TP.Đồng Xoài	21	1.517	94%	100%	99,26%
23	UBND H.Đồng Phú	0	0	83%	100%	86,02%
24	UBND TX.Chơn Thành	18	152	86%	100%	69,43%
25	UBND TX.Bình Long	4	74	95%	100%	78,10%
26	UBND TX.Phú Quốc	0	117	97%	100%	88,03%
27	UBND H.Hớn Quản	7	63	96%	100%	94,04%
28	UBND H.Phú Riềng	1	3	61%	100%	85,31%

STT	Đơn vị	Hợp không giấy Ecabinet trong tháng (từ 22/4-20/5/2024)	Hợp không giấy Ecabinet (tổng từ trước đến nay)	Tỷ lệ văn bản điện tử được ký số (%)	Tỷ lệ văn bản thực hiện trực tuyến qua Hệ thống QLVB&HSCV (%)	Tỷ lệ CB, CC, VC sử dụng mail công vụ (%)
29	UBND H.Bù Đốp	12	25	98%	100%	73,53%
30	UBND H.Bù Gia Mập	0	1	61%	100%	85,16%
31	UBND H.Lộc Ninh	57	146	91%	100%	73,21%
32	UBND H.Bù Đăng	7	167	93%	100%	56,96%
33	VPUBND tỉnh	25	1233	86%	100%	94,52%
TỔNG		160	4.305	89,64%	100%	86,35%

Từ bảng trên cho thấy:

+ Đơn vị tổ chức họp không giấy qua phần mềm Ecabinet nhiều nhất gồm: Đồng Xoài (1.517), Văn phòng UBND tỉnh (1.233), Sở NN&PTNT (251), Sở TT&TT (193).

+ Đơn vị có tỷ lệ văn bản điện tử được ký số cao nhất gồm: Ban Dân tộc (100%), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (100%), Sở Kế hoạch và Đầu tư (100%), Công an tỉnh (100%).

+ Các đơn vị đều đạt 100% văn bản được thực hiện trực tuyến qua QLVB&HSCV.

+ Đơn vị có tỷ lệ CB, CC, VC sử dụng thư điện tử công vụ nhiều nhất (đạt 100%) gồm: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ.

3. Chứng thực điện tử

Số liệu thống kê từ ngày 01/01/2020 đến ngày 22/5/2024:

STT	Tên đơn vị	Số lượng hồ sơ theo trạng thái					
		Chờ ký	Chờ đóng dấu	Hoàn thành	Huỷ	Từ chối	Tổng số
1	UBND tỉnh Bình Phước	718	896	142.383	887	918	145.802

4. Kết quả thanh toán thuế trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia

TT	TÊN ĐƠN VỊ	Tháng 5/2024				Năm 2024			
		NVTC		Phí, lệ phí		NVTC		Phí, lệ phí	
		Số GD	Số tiền	Số GD	Số tiền	Số GD	Số tiền	Số GD	Số tiền
1	Thành phố Đồng Xoài	542	2,590,659,414	1	490,489,000	3	15,210,141,028	5	1,586,779,520
2	Thị xã Bình Long	135	307,998,036	90	6,385,000	603	1,138,713,518	492	33,260,000
3	Thị xã Phước Long	122	878,321,920	127	19,127,001	458	2,779,396,161	438	36,453,003
4	Huyện Bù Đăng	457	1,196,830,207	872	389,144,257	1,499	3,912,746,518	1,361	584,699,260
5	Huyện Bù Đốp	169	262,959,680	3	1,856,000	638	753,066,692	10	1,924,000

6	Huyện Bù Gia Mập	3	122,153,130	58	1,079,000	22	947,544,272	74	1,508,000
7	Huyện Chơn Thành	1,342	3,487,940,031	396	20,074,502	3	10,489,379,331	621	34,641,042
8	Huyện Đồng Phú	447	1,338,309,214	309	281,284,001	1,23	5,629,508,976	334	302,612,001
9	Huyện Hớn Quản	529	936,796,669	37	1,270,000	2	4,349,831,276	98	3,273,046
10	Huyện Lộc Ninh	43	50,033,833	14	2,410,000	292	584,947,254	41	3,423,000
11	Huyện Phú Riềng	266	935,236,339	950	268,909,121	1,106	3,180,562,411	1,715	484,945,121
Tổng		4,055	12,107,238,473	4,324	1,482,027,882	14,278	48,975,837,437	10,391	3,073,517,993
Tổng thuế, phí, lệ phí		Tổng số GD		Tổng số tiền		Tổng số GD		Tổng số tiền	
		8,379		13,589,266,355		24,669		52,049,355,430	

5. Tuyên truyền về CDS

Từ đầu năm đến nay, Trang Thông tin điện tử CDS tỉnh (<https://cds.binhphuoc.gov.vn>) đã cập nhật, đăng tải 145 tin bài, văn bản, thông tin tuyên truyền, chỉ đạo - điều hành về CDS.

Lũy kế từ năm 2022 đến ngày 22/5/2024, Trang Thông tin điện tử CDS tỉnh đã cập nhật, đăng tải 1.703 thông tin tuyên truyền, chỉ đạo điều hành về CDS.

Sở Thông tin và Truyền thông kính báo cáo./.